TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐĂKTÔ** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **11**/2021/QĐST-HNGĐ	*ĐăkTô, ngày 05 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 2 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2020/TLST - DS ngày 17 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Tố T - Sinh năm 1986.

Trú tại: Khối 5, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh KonTum

- *Bị đơn:* Chị Đỗ Thị L – Sinh năm 1972

Trú tại: Khối 8, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh KonTum

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Đỗ Thị L trả cho chị Nguyễn Thị Tố T số tiền là 247.000.000 (Hai trăm bốn mươi bảy triệu) đồng, mỗi tháng trả 5.000.000 (năm triệu) đồng vào ngày 15 hàng tháng cho đến khi trả xong số nợ 247.000.00 đồng, thời hạn trả nợ bắt đầu từ 15/3/2021.

Trường hợp chị Đỗ Thị L chậm trả tiền theo thời gian và số tiền nêu trên thì chị Nguyễn Thị Tố Trinh có quyền yêu cầu thi hành án toàn bộ số tiền chưa thanh toán.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Căn cứ khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự

năm 2015. Kể từ ngày các bên đương sự có thỏa thuận trả nợ và nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành mà bị đơn chậm trả số tiền nêu trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, cho đến khi thi hành án xong số tiền trên.

Về án phí: □p dụng khoản 3 Điều 144, khoản 3 Điều 147 BLTTDS; Điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 2, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban th□ờng vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Chị Đỗ Thị L phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm là 6.175.000 đồng.Trả lại cho chị Nguyễn Thị Tố T số tiền đã nộp là 12.920.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0003810 ngày 17/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐăkTô.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Kon Tum,
- VKSND huyện ĐăkTô,
- Chi cục THADS huyện ĐăkTô,
- Các đương sự,
- Lưu hồ sơ vụ án,

THẨM PHÁN

Lê Hoa Như